

Bản án số: 13/2026/HS-ST
Ngày 14-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Lê Vinh Hương

Ông Phan Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lang Thị Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2025/QĐXXST-HS ngày 30/12/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quang Văn T**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/11/2000 tại xã C, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản L, xã C, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể, chính quyền): Không; Họ và tên cha: Quang Văn T, sinh năm: 1980; Con bà: Hà Thị Đ, sinh năm: 1983; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không. Tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 20/2023/QĐ-TA ngày 24 tháng 4 năm 2023 của TAND huyện Q cũ (Nay là TAND khu vực 10 - Nghệ An) đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Quang Văn T thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 21/5/2024. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T, Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 18/9/2025, Quang Văn T đón xe khách từ ngã ba xã C đi lên xã T, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 48 thuộc bản N, xã T, tỉnh Nghệ An thì T xuống xe đi bộ vào

bản N. Trên đường đi, T gặp một người đàn ông không quen biết nên hỏi “Có Heroin bán không?”, người đàn ông trả lời: “Có”. T nói “ bán cho ba trăm nghìn hê rô in”, người đàn ông đồng ý. T lấy trong người ra số tiền 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) đưa cho người đàn ông đó, người này cầm tiền đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho T 01 (Một) gói được bọc phía ngoài bằng mảnh bao ni lông màu vàng. Sau khi mua được ma túy Quang Văn T cầm trên tay đón xe khách về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày (18/9/2025), khi đi đến khu vực bản M, xã C, tỉnh Nghệ An thì T xuống xe khách và đang đi bộ được một đoạn thì bị Tổ công tác Công an xã C, tỉnh Nghệ An yêu cầu kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên T bỏ gói ma túy vào miệng và nuốt. Tổ công tác giải thích, vận động nên T đã nhả 01 (một) gói được bọc phía ngoài bằng mảnh bao ni lông màu vàng, bên trong là chất cục bột màu trắng (Nghĩ là ma túy) trong miệng ra giao nộp cho Tổ công tác Công an xã C. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa Quang Văn T về trụ sở Công an xã C, tỉnh Nghệ An giải quyết và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an tỉnh Nghệ An để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 456/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 24/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“ – Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Quang Văn T vào ngày 18/9/2025 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất” (BL: 07).

Kết quả test nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Quang Văn T vào ngày 18/9/2025 cho kết quả dương tính (+) với chất ma túy.

Ngày 19/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An ra Quyết định Trưng cầu giám định số 14051/QĐ-CSMT, giám định mẫu nước tiểu của Quang Văn T. Tại bản Kết luận giám định độc chất số 2247/PY-XNĐH ngày 23/9/2025 của Viện Pháp y Quân đội, Cục Quân y – Bộ Quốc phòng kết luận: “*Tìm thấy các chất ma túy là 6MAM, Morphin, Codein trong mẫu nước tiểu của Quang Văn T*” (BL: 15).

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS-KV10 ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An đã truy tố bị cáo Quang Văn T, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố Quang Văn T như bản Cáo trạng đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51,

Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo: Quang Văn T, mức án tù 03 (ba) năm đến 03 (Ba) năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 năm đến 02 năm 03 tháng về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hình phạt bị cáo phải chấp hành cho cả hai tội từ 5 (Năm) năm tù đến 5 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định chất ma túy; phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1]. Vào hồi 15 giờ ngày 18/9/2025, tại khu vực bản M, xã C, tỉnh Nghệ An, Quang Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,15gam (Không phải mười lăm gam) chất ma túy Heroine để sử dụng, thì bị Tổ công tác Công an xã C, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[2.2] Quang Văn T là đối tượng đang điều trị nghiện chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy (kể từ ngày 08/9/2025) nhưng ngày 16/9/2025 lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 18/9/2025 tiếp tục đi mua ma túy về để sử dụng thì bị bắt. Hành vi của bị

cáo đã cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An đối với bị cáo về tội danh và điều, khoản, điểm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Quang Văn T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian điều trị nghiện chất ma túy bằng thuốc thay thế là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng bị cáo 01 tiền sự, là đối tượng nghiện ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử nhận thấy: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm giáo dục và răn đe bị cáo là cần thiết.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,15 gam (Không phải mười lăm gam) ma túy thu giữ của bị cáo đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Cần tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại.

[5] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Quang Văn T (theo lời khai của T) do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý theo quy định.

[6] Đề nghị mức hình phạt tù có thời hạn của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: **Quang Văn T – 03 (Ba) năm 01 (Một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (Hai) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.** Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là **5 (năm) năm 01 (Một) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/09/2025.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì bưu điện được niêm phong, bên trong có đựng mảnh vỏ bao ni lông màu vàng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Quang Văn T.

Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Nghệ An.

[3] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, bị cáo Quang Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 14/01/2025./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Khu vực 10 - Nghệ An;
- Bị cáo, Phân Trại TG Thái Hoà;
- UBND xã C ;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Huyền Anh

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Khu vực 10 - Nghệ An;
- Bị cáo, Phân Trại TG Thái Hoà;
- Người bào chữa;
- UBND xã Tiền Phong;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

